

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 05 - 02 - 2021

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Bé
2. Ông Nguyễn Minh Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Trần Nguyễn Diễm H, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: Số nhà D, ấp M, xã Đ, huyện M, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Fadness Charlie A, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ND Ave S Seattle, WA, USA (Hoa kỳ);.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23 tháng 11 năm 2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Nguyễn Diễm H trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh Fadness Charlie A do mai mối, có tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/11/2015 theo giấy chứng nhận kết hôn số 246 ngày 25/11/2015 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Sau khi kết hôn, anh Fadness Charlie A về nước, do bất đồng ngôn ngữ và phong tục tập quán nên vợ chồng đến nay không còn liên lạc qua lại. Qua thời gian này, chị H nhận thấy không đáp ứng được nhu cầu hôn nhân gia đình. Nay chị H

yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn giữa chị Trần Nguyễn Diễm H và anh Fadness Charlie A.

Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung: Không có.

Đơn xin ly hôn xét xử vắng mặt ngày 17/11/2020 của anh Fadness Charlie A trình bày ý kiến như sau: Anh Fadness Charlie A và chị H quen nhau qua mai mối, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ngày 17/11/2012. Sau khi kết hôn anh Fadness Charlie A về nước, do bất đồng ngôn ngữ và văn hóa khác biệt, vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Anh Fadness Charlie A nhận thấy hôn nhân không đạt được mục đích. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận cho anh Fadness Charlie A được ly hôn với chị Trần Nguyễn Diễm H. Về nuôi con chung và chia tài sản: Không có.

Do công việc, qua lại khó khăn, anh Fadness Charlie A không thể trực tiếp tham dự phiên xử nên xin được vắng mặt trong mọi thủ tục giải quyết ly hôn với chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị H là công dân Việt Nam, có địa chỉ tại tỉnh Đồng Tháp khởi kiện xin ly hôn với anh Fadness Charlie A quốc tịch Hoa Kỳ, đang sinh sống tại Hoa Kỳ. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam và áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 469, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37 và khoản 2 Điều 38 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Fadness Charlie A xin xét xử vắng mặt trong quá trình tố tụng vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Fadness Charlie A là phù hợp với quy định khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị H, anh Fadness Charlie A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 246 ngày 25/11/2015 là hôn nhân hợp pháp.

Chị H và anh Fadness Charlie A thống nhất mâu thuẫn vợ chồng do khoảng cách địa lý, bất đồng ngôn ngữ, văn hóa khác biệt, vợ chồng không còn liên lạc với nhau nên mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H yêu cầu xin ly hôn được anh Fadness Charlie A thống nhất là có cơ sở phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh Fadness Charlie A.

[2.2] Về nuôi con chung, chia tài sản và nợ chung: Chị H và anh Fadness Charlie A thống nhất vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38, khoản 4 Điều 147, Điều 469, khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Nguyễn Diễm H.

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Nguyễn Diễm H được ly hôn với anh Fadness Charlie A.

2. Về nuôi con chung, chia tài sản chung, nợ chung: Không có.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Nguyễn Diễm H phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0006110 ngày 14/01/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị H đã nộp xong tiền án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án của Tòa án cấp sơ thẩm lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Fadness Charlie A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TAT
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Kim Oanh